**TUẦN 23**

**Thứ hai ngày ..22.. tháng 2 năm 2021**

**TOÁN:**

**NHÂN SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (TIẾP THEO)**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số (có nhớ hai lần không liền nhau).

***- Kĩ năng:*** Vận dụng trong giải bài toán có lời văn.

***- Thái độ*:** Yêu thích học toán

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên- Học sinhSGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Bài cũ :*** Gọi hai em lên bảng làm BT: Đặt tính rồi tính: 1502 x 4 1091 x 6  - Nhận xét.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ 1: Hướng dẫn HS thực hiện phép nhân 12’***  - Giáo viên ghi lên bảng: 1427 x 3 = ?  - Yêu cầu HS đặt tính rồi tính trên bảng con.  - Mời 1HS lên bảng thực hiện.  - GV ghi bảng như sách giáo khoa.  ***2. HĐ 2: Luyện tập: 17’***  **Bài 1**: - Gọi học sinh nêu bài tập 1.  - Yêu cầu học sinh thực hiện vào vở.  - Mời 4 HS lên bảng thực hiện.  - Giáo viên nhận xét chữa bài.  **Bài 2:** - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập 2.  - Yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.  - Mời 4 học sinh lên bảng giải bài.  - Yêu cầu lớp theo dõi đổi chéo vở và chữa bài.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 3:**  - Gọi học sinh đọc bài 3.  - Hướng dẫn HS phân tích bài toán.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở.  - Chấm vở 1 số em, nhận xét chữa bài.  **Bài 4**: - Gọi một học sinh đọc yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS nêu cách tính chu vi H.vuông.  - Yêu cầu cả lớp làm bài cá nhân.  - Gọi 1 số em nêu kết quả.  - Nhận xét chốt lại lời giải đúng.  ***3 Hoạt động nối tiếp : 1’*** Nhận xét tiết học | - 2 em lên bảng làm bài.  - Cả lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  - Lớp theo dõi giới thiệu.  - Học sinh nêu cách đặt tính và tính :  1427  x 3  4281  \* Lớp theo dõi và nhận xét bạn thực hiện  - Đặt tính và thực hiện nhân từ phải sang trái.  \* Hai học sinh nêu lại cách nhân.  - Một học sinh nêu yêu cầu đề bài 1.  - Cả lớp thực hiện làm vào vở.  - 4 học sinh lên bảng làm bài, cả lớp bổ sung.    - Một em đọc yêu cầu bài: Đặt tính rồi tính.  - Cả lớp làm vào vở .  - 4 học sinh lên bảng đặt tính và tính :  - Đổi chéo vở để KT bài nhau.  - Một học sinh đọc bài toán.  - Phân tích bài toán theo gợi ý của GV.  - Một học sinh lên bảng chữa bài,lớp làm vở  ***Giải :***  Số ki lô gam gạo cả 3 xe là  1425 x 3 = 4275 (kg )  ***Đ/S: 4275 kg gạo***  - Một em đọc đề bài 4.  - Cả lớp làm vào vở.  - Hai học sinh đọc kết quả bài làm, cả lớp nhận xét bổ sung.  ***Giải:***  Chu vi khu đất hình vuông là:  1508 x 4 = 6032 (m )  ***Đ/S: 6032*** *m* |

**TẬP ĐỌC** - **KỂ CHUYỆN:**

**NHÀ ẢO THUẬT**

**I. Mục tiêu:**

- Đọc rõ ràng rành mạch***.*** Biết ngắt nghỉ hơi sau các dấu câu, giữa các cụm từ.

- Hiểu nội dung ý nghĩa của câu chuyện: Khen ngợi hai chị em Xô-phi là những em bé ngoan, sẵn sàng giúp đừ người khác.Chú Lí là người tài ba, nhân hậu ,rất yêu quý trẻ em. (trả lời được các câu hỏi trong SGK)

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh minh họa truyện trong sách giáo khoa.

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:*** Gọi học sinh lên bảng đọc thuộc lòng bài “Bàn tay cô giáo“ và TLCH.  - Nhận xét .  ***- Giới thiệu bài :***  ***1. HĐ 1: Luyện đọc: 20’***  - Đọc diễn cảm toàn bài.  - Yêu cầu học sinh đọc từng câu.  - Theo dõi sửa lỗi phát âm cho HS và hướng dẫn các em luyện đọc từ khó.  - Yêu cầu học sinh đọc từng đoạn trước lớp.  - Hướng dẫn HS cách đọc và giúp các em hiểu nghĩa các từ mới sau bài đọc.  - Yêu cầu HS đọc từng đoạn trong nhóm.  - Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh.  ***2. HĐ 2:*** ***Tìm hiểu nội dung: 10’***  + *Vì sao chị em Xô - phi không đi xem ảo thuật?*  + *Hai chị em Xô - phi đã gặp và giúp đỡ nhà ảo thuật như thế nào?*  *+ Vì sao hai chị em không chờ chú Lí dẫn vào rạp?*  + *Vì sao chú Lí tìm đến nhà Xô - phi và Mác?*  *+ Những chuyện gì đã xảy ra khi mọi người ngồi uống trà?*  *+ Theo em, chị em Xô - phi đã được xem ảo thuật chưa?* | - Hai em đọc thuộc lòng bài Bàn tay cô giáo và TLCH theo yêu của GV.  - Lớp theo dõi giáo viên đọc mẫu.  - Nối tiếp nhau đọc từng câu.  - Luyện đọc tên riêng Xô - phi và các từ khó  - 4 em đọc nối tiếp 4 đoạn trong câu chuyện.  - Giải nghĩa các từ sau bài đọc (Phần chú thích).  - Học sinh đọc từng đoạn trong nhóm.  - Lớp đọc đồng thanh cả bài.  + Vì bố đang nằm bệnh viện mẹ đang cần tiền cho bố, hai chị em không dám xin tiền mẹ.  + Mang giúp chú lí những đồ đạc lỉnh kỉnh đến rạp xiếc.  + Nhớ lời mẹ dặn không được làm phiền người khác nên không muốn chú trả ơn.  + Chú muốn cảm ơn hai bạn nhỏ rất ngoan đã giúp đỡ chú.  + Rất nhiều điều bất ngờ đã xảy ra: một cái bánh biến thành hai cái, các dải băng đủ mà sắc bắn ra từ lọ đường, chú thỏ bỗng nhiên nằm trên chân Mác.  + Đã được xem ảo thuật tại nhà. |

**Thứ ba ngày ..23.... tháng 2 năm 2021**

**CHÍNH TẢ (Nghe – viết)**:

**NGHE NHẠC**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:***Nghe – viết đúng bài CT; trình bày đúng khổ thơ, dòng thơ 4 chữ.

***- Kĩ năng:*** Làm đúng BT(2) b

***- Thái độ*:** Rèn chữ viết

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Bảng lớp viết 2 lần nội dung bài tập 2.

***- Học sinh: Bảng con***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:***  - Yêu cầu 2HS viết ở bảng lớp, cả lớp viết vào bảng con các từ : *tập dượt, dược sĩ, ướt áo, mong ước.*  - Nhận xét đánh giá chung.  ***- Giới thiệu bài***  ***1. HĐ 1: Hướng dẫn nghe viết :20’***  - Đọc bài chính tả 1 lần.  - Yêu cầu hai em đọc lại bài cả lớp đọc thầm.  + Bài thơ kể chuyện gì?  + Những chữ nào trong bài viết hoa?  - Yêu cầu HS luyện viết từ khó vào bảng con.  \* Đọc cho học sinh viết bài vào vở.  \* Chấm, chữa bài.  ***2. HĐ2: Hướng dẫn làm bài tập 9’***  **Bài 2b** : - Gọi HS đọc yêu cầu của bài tập.  - Yêu cầu HS tự làm bài vào vở.  - Mời 2 em lên bảng thi làm bài đúng nhanh và đọc lại kết quả.  - Giáo viên nhận xét bài làm học sinh  - Mời 5 – 7 học sinh đọc lại lời giải đúng.  ***3 Hoạt động nối tiếp:1’***  - Giáo viên nhận xét đánh giá tiết học. | - 2 em lên bảng viết. Cả lớp viết vào bảng con.  - Lớp lắng nghe giới thiệu bài.  - Lớp lắng nghe giáo viên đọc.  - 2 học sinh đọc lại bài.  - Cả lớp đọc thầm tìm hiểu nội dung bài.  + Bài thơ kể bé Thương thích âm nhạc, nghe tiếng nhạc nổi lên, bỏ chơi bi, nhún nhảy theo tiếng nhạc. Tiếng nhạc làm cho cây cối cũng lắc lư, viên bi lăn tròn rồi nằm im.  + Viết hoa các chữ đầu tên bài, đầu dòng thơ, tên riêng của người.  - Cả lớp viết từ khó vào bảng con: *mải miết, nổi nhạc, réo rắt , …*  - Cả lớp nghe và viết bài vào vở.  - Nghe và tự sửa lỗi bằng bút chì.  - 2 em đọc yêu cầu bài.  - Học sinh làm vào vở.  - Hai học sinh lên bảng thi làm bài.  - Cả lớp nhận xét, bình chọn bạn thắng cuộc.  - Chữa bài theo lời giải đúng: ông *bụt - bục gỗ; chim cút - hoa cúc.* |

**TẬP ĐỌC**:

**CHƯƠNG TRÌNH XIẾC ĐẶC SẮC**

**I. Mục tiêu:**

***-*** Đọc rõ ràng rành mạch.Biết ngắt, nghỉ hơi đúng; đọc đúng các chữ số, các tỷ lệ phần trăm và số điện thoại trong bài.

***-*** Hiểu được nội dung tờ quảng cáo ; Bước đầu biết 1 sô đặc điểm về nội dung, hình thức trình bày và mục đích của một tờ quảng cáo.(trả lời được các CH SGK)

***- Thái độ*:** Yêu thích nghệ thuật

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh minh họa tờ quảng cáo trong SGK, một số tờ quảng cáo đẹp.

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:***- Kiểm tra bài: “Nhà ảo thuật”  - Gọi 3 học sinh lên đọc bài, trả lời câu hỏi về nội dung bài. - Nhận xét  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ 1: Luyện đọc : 10’***  - Đọc mẫu toàn bài.  - Cho quan sát tranh minh họa để biết hình thức và nội dung tờ quảng cáo.  - Yêu cầu đọc từng câu trước lớp.  - Yêu cầu đọc từng đoạn trước lớp.  - Giúp HS hiểu nghĩa các từ mới sau bài đọc.  - Cho học sinh đọc từng đoạn trong nhóm.  - Mời 4HS nối tiếp nhau thi đọc 4 đoạn.  - Mời hai học sinh thi đọc cả bài.  ***2. HĐ 2: Hướng dẫn tìm hiểu bài 10’***  + *Rạp xiếc in tờ quảng cáo này để làm gì?*  *+ Em thích những nội dung nào trong tờ quảng cáo? Cho biết vì sao em thích?*  *+ Cách trình bày tờ quảng cáo có gì đặc biệt?*  *+ Em thường thấy quảng cáo ở những đâu?*  ***3. HĐ 3: Luyện đọc lại: 9’***  - Mời một học sinh khá đọc lại cả tờ quảng cáo.  - Hướng dẫn học sinh cách đọc đoạn 2.  - Mời 3 – 4 em thi đọc đoạn 2.  - Mời 2 học sinh thi đọc lại cả bài.  - Nhận xét đánh giá, bình chọn em đọc hay.  ***4. Hoạt động nối tiếp:1’***  Nhận xét tiết học | - Ba học sinh lên bảng đọc bài  - Trả lời câu hỏi theo yêu cầu giáo viên.  - Lớp theo dõi giới thiệu bài.  - Lớp theo dõi lắng nghe giáo viên đọc mẫu để nắm được cách đọc đúng của tờ quảng cáo.  - Học sinh đọc từng câu văn trước lớp.  - Học sinh đọc từng đoạn trước lớp, giải nghĩa các từ: tiết mục, tu bổ, mở màn, hân hạnh (SGK).  - Học sinh đọc từng đoạn trong nhóm.  - 4 em nối tiếp thi đọc 4 đoạn của tờ quảng cáo.  - Hai học sinh thi đọc cả tờ quảng cáo.  + Lôi cuốn mọi người đến rạp xem xiếc.  + Thích những tiết mục mới vì phần này cho biết chương trình rất đặc sắc …Phần rạp vừa tu bổ và giảm giá vé 50 % đối với trẻ em …  + Thông báo những tin cần thiết, tiết mục, điều kiện rạp hát, mức giảm giá vé, thời gian biểu diễn  + Được dăng hoặc dán trên đường phố, trên ti vi, trong các lễ hội, sân vận động …  - Một học sinh khá đọc cả bài một lần.  - Lớp luyện đọc theo hướng dẫn của giáo viên.  - Lần lượt từng em thi đọc đoạn của tờ quảng cáo.  - 2 em thi đọc lại cả bài.  - Lớp nhận xét, bình chọn bạn đọc hay nhất.  - 2 em nêu nội dung vừa học. |

**TOÁN**:

**TIẾT 112: LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết nhân số có 4 chữ số với số có một chữ số (có nhớ hai lần không liền nhau).

***- Kĩ năng:*** Biết tìm số bị chia, giải bài toán có hai phép tính.

***- Thái độ*:** Yêu thích học toán

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên - Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Bài cũ :*** - Gọi 3 HS lên bảng :  + Đặt tính rồi tính: 1008 x 6 1705 x 5  + Tính chu vi khu đất HV cạnh là 1324 m.  - Nhận xét.  ***-Giới thiệu bài:***  *1. HĐ 1:*  ***Luyện tập 29’***  **Bài 1**: - Gọi học sinh nêu bài tập 1.  - Yêu cầu học sinh tự làm và chữa bài.  - Yêu cầu lớp theo dõi đổi chéo vở để KT bài nhau.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 2:**  - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập 2.  - Hướng dẫn HS phân tích bài toán.  - Yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.  - Mời một học sinh lên bảng giải bài.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 3:** - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS nhắc lại QT tìm SBC chưa biết.  - Yêu cầu cả lớp làm vào vở.  - Mời hai em lên giải bài trên bảng.  - Nhận xét đánh giá bài làm của học sinh.    **Bài 3:**  - Gọi HS nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu HS tự làm bài.  - Gọi HS nêu miệng kết quả.  - Nhận xét chốt lại lời giải đúng.  **Bài 4a:** Cho HS quan sát hình vẽrồi trả lời và tô màu  ***2 Hoạt động nối tiếp :1’*** | - 3 em lên bảng làm bài.  - Cả lớp theo dõi, nhận xét bài bạn.  - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu bài  - 1HS đọc yêu cầu bài: Đặt tính rồi tính.  - Cả lớp thực hiện làm vào vở.  - Hai học sinh lên bảng chữa bài, lớp bổ sung.  1324 1719 2308 1206  x 2 x 4 x 3 x 5  2648 6876 6924 6030  - Từng cặp đổi vở để KT bài nhau.  - Một em đọc đề bài 2.  - Cả lớp tự làm bài vào vở.  - Một học sinh lên bảng giải bài, lớp nhận xét bổ sung: ***Giải :***  Số tiền mua ba cái bút là :  2500 x 3 = 7500 ( đồng )  Số tiền An còn lại là:  8000 – 7500 = 500 ( đồng )  ***Đ/S : 500 đồng***  - Một em đọc yêu cầu bài.  - 2 em nêu lại cách tìm SBC chưa biết.  - Lớp thực hiện làm vào vở.  - Hai học sinh lên bảng giải bài, lớp nhận xét chữa bài.  a / x : 3 = 1527 b/ x : 4 = 1823  x = 1527 x 3 x = 1823 x 4  x = 4581 x = 7292  - Viết số thích hợp vào chỗ trống.  - Cả lớp tự làm bài.  - 3 em nêu kết quả, cả lớp nhận xét bổ sung.  - Thực hiện |

**RÈN TOÁN**

**ÔN TẬP: NHÂN SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ(tt)**

**I. Mục tiêu:**

-Biết nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số (có nhớ hai lần không liền nhau)

-Vận dụng trong giải toán có lời văn.

- Học sinh làm bài 1, 2, 3, 4.

- Yêu thích môn Toán

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bảng nhóm; thẻ màu

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. Khởi động:**    **II. Bài mới:**  Tổ chức hướng dẫn cho học sinh làm các bài tập  + Bài 1:Đặt tính rồi tính  1008 x 6; 1006 x 8; 1519 x 4; 1705 x5  - Chốt lời giải đúng  +Bài 2: Mỗi xe chở 2715 viên gạch. Hỏi 2 xe như thế chở được bao nhiêu viên gạch?  - H: Bài toán cho biết gì?  - H: Bài toán hỏi gì?  - Nêu cách làm  - Nhận xét, tuyên dương  + Bài 3: Tính chu vi một khu đất hình vuông có cạnh 1324 m.  **III.** **Củng cố - dặn dò**  - Nhận xét tiết học | Hát  - HS đọc yêu cầu  - Làm vở  - 4 HS lên bảng thực hiện  - Lớp nhận xét  - Đọc yêu cầu  - Trả lời  - Làm vào vở  - 2 HS lên bảng làm  - Đọc yêu cầu  - Thảo luận nhóm  - Trình bày vào bảng nhóm |

***Thứ tư ngày .17... tháng 2 năm 2021***

*LUYỆN TỪ VÀ CÂU****:***

**NHÂN HÓA**

**ÔN CÁCH ĐẶT VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI NHƯ THẾ NÀO?**

**I. Mục tiêu:**

***-*** Tìm được những vật được nhân hoá, cách nhân hoá trong bài thơ ngắn (BT1)

***-*** Biết cách trả lời câu hỏi Như thế nào? (BT2). Đặt được câu hỏi cho bộ phận câu trả lời câu hỏi đó (BT3a/c/d ).

***- Thái độ*:** Yêu thích môn học

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Một đồng hồ hoặc mô hình đồng hồ có 3 kim. Ba tờ giấy khổ to kẻ bảng BT3. Bảng lớp viết 4 câu hỏi của bài tập 3.

***- Học sinh: Sgk***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:*** - Gọi 1 em TLCH: *Nhân hóa là gì ?*  - Nhận xét  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ 1: Hướng dẫn học sinh làm bài tập:***  **Bài 1:** 10’ - Yêu cầu một em đọc nội dung bài tập 1, cả lớp đọc thầm theo.  - Gọi HS đọc bài thơ “đồng hồ báo thức”.  - Cho HS quan sát chiếc đồng hồ, chỉ cho HS thấy: kim giờ chạy chậm ... Tác giả tả rất đúng.  - Yêu cầu lớp tự làm bài.  - Giáo viên dán tờ phiếu lên bảng lớp.  - Mời HS thi trả lời đúng nhanh.  - Nhận xét chốt lại lời giải đúng.  **Bài 2**:10’  - Yêu cầu một em đọc yêu cầu bài tập 2.  - Yêu cầu cả lớp đọc thầm.  - Yêu cầu trao đổi theo cặp.  - Mời nhiều cặp lên bảng hỏi - đáp trước lớp.  - Giáo viên theo dõi nhận xét chốt lại lời giải đúng.  **Bài 3**a/c/d .**:9’** -Yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài.  - Yêu cầu nhiều em nối tiếp đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm trong mỗi câu.  - Nhận xét chốt lời giải đúng.    ***2. Hoạt động nối tiếp:1’***- Nhận xét đánh giá tiết học. | - Một học sinh trả lời  - Học sinh khác nhận xét bài bạn.  - Lớp theo dõi giới thiệu bài.  - Một học đọc yêu cầu bài tập1.  - Hai em đọc bài thơ.  - Cả lớp quan sát các kim đồng hồ trả lời kim giờ chạy chậm, kim phút đi từng bước, kim giây phóng rất nhanh.  - HS tự làm bài.  - HS thi trả lời đúng và nhanh.  - Cả lớp nhận xét, bình chọn bạn thắng cuộc.  - Cả lớp làm bài vào vở theo lời giải đúng:  + *Kim giờ* gọi là : *bác* tả bằng từ ngữ :  *thận trọng nhích từng li, từng li*  + *Kim phút* gọi bằng *anh* tả bằng TN : *lầm lì đi từng bước, từng bước.*  *+Kim giây* gọi bằng *bé,*  tả bằng từ ngữ: *tinh nghịch chạy vút lên trước hàng.*  - Một học sinh đọc bài tập 2.  - Lớp theo dõi và đọc thầm theo.  - HS trao đổi theo cặp.  - Lần lượt các cặp lên thực hành hỏi đáp trước lớp. Cả lớp nhận xét bổ sung.  - Một học sinh đọc đề bài tập 3.  - Nhiều học sinh lên nối tiếp đặt câu hỏi.  - Cả lớp nhận xét bổ sung:  *a/ Trương Vĩnh Ký hiểu biết như thế nào?*  *c/ Hai chị em nhìn chú Lí như thế nào?*  *d/ Tiếng nhạc nổi lên như thế nào?* |

**TOÁN**:

**TIẾT 113: CHIA SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết chia số có 4 chữ số cho số có một chữ số (chia hết, thương có 4 chữ số hoặc có 3 chữ số).

***- Kĩ năng:*** Vận dụng phép chia để làm tính và giảI toán.

***- Thái độ*:** Giáo dục HS chăm học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên - Học sinh: sgk***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Bài cũ :***- Gọi hai học sinh lên bảng làm BT.  - Nhận xét  ***- Giới thiệu bài:***  **1. HĐ 1: *12’Hướng dẫn phép chia 6369 : 3***  - Giáo viên ghi lên bảng:  6369 : 3 = ?  - Yêu cầu HS đặt tính và tính trên nháp.  - Gọi 1HS lên bảng thực hiện, nêu cách thực hiện.  - GV nhận xét và ghi lên bảng như SGK.  \* ***Hướng dẫn phép chia 1276 : 4*.**  - Giáo viên ghi bảng : 1276 : 4 = ?  - Yêu cầu đặt tính và tính tương tự như ví dụ 1.  ***2. HĐ 2: Luyện tập: 17’***  **Bài 1**: - Gọi học sinh nêu bài tập 1.  - Yêu cầu học sinh thực hiện vào vở.  - Mời 3HS lên bảng thực hiện.  - Giáo viên nhận xét chữa bài.  **Bài 2:**  - Gọi học sinh đọc bài toán.  - Hướng dẫn HS phân tích bài toán.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở.  - Chấm vở 1 số em, nhận xét chữa bài.  **Bài 3:**  - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập 3.  - Yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.  - Mời hai học sinh lên bảng giải bài.  - Yêu cầu lớp theo dõi đổi chéo vở và chữa bài.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  ***3 Hoạt động nối tiếp*** – 1’ Nhận xét tiết học. . | - Hai em lên bảng làm lại BT1 .  - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  - Lớp theo dõi giới thiệu.  - Cả lớp thực hiện trên nháp.  - 1 em lên bảng thực hiện , lớp nhận xét b ổ sung:  - 2 em nhắc lại cách thực hiện: Đặt tính và thực hiện chia từ trái sang phải hoặc từ hàng cao nhất đến hàng thấp nhất. Mỗi lần chia đều thực hiện chia – nhân – trừ.  - Cả lớp cùng thực hiện phép tính.  - Một học sinh đứng tại chỗ nêu cách làm.  - Hai học sinh nhắc lại cách thực hiện.  - Một học sinh nêu yêu cầu đề bài 1.  - Lớp thực hiện làm vào vở.  - Ba học sinh lên bảng chữa bài, lớp bổ sung.    - Một em đọc bài toán.  - Cả lớp cùng GV phân tích bài toán.  - Tự làm bài vào vở.  - Một học sinh lên bảng giải bài, cả lớp nhận xét chữa bài:  ***Giải :***  Số gói bánh trong mỗi thùng là :  1648 : 4 = 412 ( gói)  ***Đ/S:412*** *gói*  - Một em đọc yêu cầu BT: Tìm *x* :  - Cả lớp làm vào vở .  - Hai học sinh lên bảng thực hiện. Cả lớp theo dõi nhận xét b ổ sung.  a/ *x* x 2 = 1846 b/ 3 x *x* = 1578  *x* = 1846 : 2 *x* = 1578 : 3  *x* = 923 *x* = 526  - Đổi chéo vở để chấm bài kết hợp tự sửa bài. |

**RÈN TOÁN**

**ÔN TẬP: CHIA SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ**

**I. Mục tiêu**:

- Biết chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số (trường hợp chia có dư với thương có 4 chữ số và thương có 3 chữ số).

- Vận dụng phép chia để làm tính và giải toán.

**-** Thích học Toán

**II. Đồ dùng dạy học:** Bảng nhóm

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. Khởi động**  **II. Bài mới:**  **1. Giới thiệu bài**:  **2. Bài mới:**  **Bài 1:** Đặt tinh rồi tính  2768 : 3; 2495 : 4; 3258 : 5  - Nhận xét, tuyên dương  **Bài 2: Tìm x**  X x 6 = 1266; 7 x X = 2884  - Nhận xét, tuyên dương  **Bài 3: Có 1696 l dàu đổ đều vào 8 thùng. Hỏi mỗi thùng có bao nhiêu lít dầu**  - H: Bài toán cho biết gì?  - H: Bài toán yêu cầu gì?  - Nêu cách làm  - Nhận xét, tuyên dương  **III. Củng cố, dặn dò:**  -Nhận xét tiết học | - Nêu yêu cầu BT  - Làm vào bảng  - Nêu yêu cầu BT  - HS tự làm bài vào vở  - 2 HS lên bảng làm  - Nêu yêu cầu BT  - Trả lời  - HS làm vào vở, 2 HS lên bảng làm |

**THỦ CÔNG**:

**ĐAN NONG ĐÔI (T1)**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết cách đan nong đôi.

***- Kĩ năng:*** Đan được nong đôi. Dồn được nan nhưng có thể chưa thật khít. Dán được nẹp xung quanh tấm đan.

***- Thái độ*:** Yêu thích các sản phẩm đan lát

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Mẫu tấm đan nong đôi, mẫu tấm đan nong mốt để HS so sánh. Tranh quy trình và sơ đồ đan nong đôi. Các nan để đan mẫu.

***- Học sinh:***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:***  - Kiểm tra dụng cụ học tập của học sinh.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1 Hoạt động 1: 10’Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét.***  - Cho HS quan sát tấm đan nong đôi và giới thiệu.  - Cho HS quan sát cả hai tấm đan nong đôi và đan nong mốt, TLCH:  + Em hãy so sánh hai tấm đan nong đôi và đan nong mốt?  + Trong thực tế người ta sử dụng cách đan nong đôi để làm gì?  ***2 Hoạt động 2:*** **19’ *GV hướng dẫn mẫu***  - Treo tranh quy trình vừa hướng dẫn, vừa làm mẫu.  + **Bước 1**: Kẻ, cắt các nan đan.  Cách cắt nan dọc, nan ngang và nẹp như cách cắt để đan nong mốt.  + **Bước 2**: Đan nong đôi.  Cách đan nong đôi là nhấc 2 nan, đè 2 nan và lệch nhau 1 nan dọc giữa 2 hàng ngang liền kề.  - Cho HS xem sơ đồ đan nong đôi ở tranh quy trình.  + **Bước 3**: Dán nẹp xung quanh tấm đan.  - Cho HS cắt các nan đan và tập đan nong đôi.  ***3. Hoạt động nối tiếp:1’***  - Yêu cầu HS nhắc lại các bước kẻ, cắt và đan nong đôi. | - Các tổ trưởng báo cáo về sự chuẩn bị của các tổ viên trong tổ mình.  - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu bài .  - Cả lớp quan sát tấm đan nong đôi.  - Quan sát cả hai tấm đan nong đôi và đan nong mốt rồi nêu nhận xét:  + Cả hai tấm đan có kích thước các nan đan bằng nhau nhưng cách đan khác nhau.  + Người ta sử dụng cách đan này để đan rá, nong, nia, ...  - Quan sát tranh quy trình và theo dõi GV hướng dẫn cách đan nong đôi.  - 2HS nhắc lại cách đan.  - Cả lớp cắt các nan và tập đan nong đôi.  **HS: Các tấm đan khít nhau. Nẹp được nẹp xung quanh tấm đan chắc chắn. Phối hợp màu sắc hìa hòa**  **- Có thể sử dụng tấm đan để tạo hình đơn giản**  - HS dọn dẹp, vệ sinh lớp học. |

**ĐẠO ĐỨC:**

**TÔN TRỌNG ĐÁM TANG**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết được việc cần làm khi gặp đám tang.

***- Kĩ năng:*** Bước đầu biết cảm thông với những đau thương, mất mát người thân của người khác.

***- Thái độ*:** Tôn trọngđám tang

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh minh họa; các tấm bìa đỏ, màu xanh, trắng Chuyện kể về chủ đề bài học.

***- Học sinh: VBT***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  **- KTBC:** Nêu những biểu hiện của việc tôn trọng khách nước ngoài  - GTB: Tôn trọng đám tang  ***1 Hoạt động 1: 10’ Kể chuyện Đám tang.***  - Kể chuyện (2 lần) có dùng tranh minh họa.  - Đàm thoại :  + Mẹ Hoàng và mọi người đã làm gì khi đi trên đường gặp đám tang?  + Vì sao mẹ Hoàng lại dừng xe nhường đường cho đám tang?  + Hoàng đã hiểu ra điều gì sau khi được mẹ giải thích?  + Vậy qua câu chuyện trên em thấy cần làm gì khi gặp đám tang?  + Vì sao ta phải tôn trọng đám tang?  - Kết luận: Tôn trọng đám tang là không làm gì xúc phạm đến tang lễ.  2 ***Hoạt động 2: 10’ Đánh giá hành vi .***  - Nêu ra 6 tình huống (VBT).  - Mời một số em lên trình bày trước lớp và giải thích lý do vì sao?  - Yêu cầu cả lớp nhận xét bổ sung.  \* Giáo viên kết luận: Các việc b, d là đúng; các việc a, c, e là những việc không nên làm..  3 ***Hoạt động 3: 9’ Tự liên hệ***  - Nêu câu hỏi:  Kể những việc em làm khi gặp đám tang ?  - Gọi HS tự kể.  - Nhận xét, biểu dương.  4**. Hoạt động nối tiếp**: 1’  - Thực hiện tôn trọng đám tang và nhắc bạn bè cùng thực hiện. | - 2 em  - Nghe  - Lớp lắng nghe giáo viên kể chuyện.  + Mẹ Hoàng và mọi người đã dừng xe lại đứng dẹp vào lề đường nhường đường cho đám tang  + Mẹ Hoàng tôn trọng người đã khuất và thông cảm với những người thân của gia đình người mất  + Không nên chạy theo xem, chỉ trỏ, cười đùa khi gặp đám tang.  + Cần phải tôn trọng đám tang.  + Tôn trọng người đã khuất.  - Độc lập suy nghĩ để hoàn thành bài tập trong VBT lần lượt từng em lên trình bày về cách ứng xử của mình đối với các tình huống được nêu trong phiếu.  - Lớp lắng nghe nhận xét và bổ sung và bình chọn bạn xử lí đúng nhất.  - HS tự liện hệ và kể trước lớp.  - Lớp tuyên dương bạn có thái độ tốt nhất. |

**Thứ năm ngày ...18 . tháng 2 năm 2021**

*TẬP VIẾT:*

**ÔN CHỮ HOA Q**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa Q (1dòng), T, S (1dòng); viết đúng tên riêng Quang Trung (1dòng) và câu ứng dụng: Quê em … nhịp cầu bắc ngang (1 lần) bằng chữ cỡ nhỏ.

***- Kĩ năng:*** Viết đúng, đều nét, nối chữ đúng quy định

***- Thái độ*: GD tình yêu quê hương đất nước qua câu ứng dụng**

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Mẫu chữ viết hoa **Q,** tên riêng Quang Trung và câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li.

***- Học sinh: Vở TV, bảng con***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ*** - Hai em lên bảng viết : Phan Bội Châu  -Giáo viên nhận xét đánh giá.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ 1: 14’Hướng dẫn viết trên bảng con***  ***\**** *Luyện viết chữ hoa* ***:***  - Yêu cầu học sinh tìm các chữ hoa có trong bài.  - Viết mẫu và kết hợp nhắc lại cách viết chữ Q, T.  - Yêu cầu học sinh tập viết vào bảng con chữ Q, T.  ***\**** *Học sinh viết từ ứng dụng tên riêng:*  - Yêu cầu học sinh đọc từ ứng dụng.  - Giới thiệu: Quang Trung (1753 – 1792), là một anh hùng dân tộc có công trong cuộc đại phá quân Thanh.  - Yêu cầu HS tập viết trên bảng con.  *\* Luyện viết câu ứng dụng****:***  - Yêu cầu một học sinh đọc câu ứng dụng.  ***+ Câu thơ nói gì ?***  ***- GD* tình yêu quê hương đất nước**  - Yêu cầu luyện viết trên bảng con: Quê, Bên.  ***2. HĐ 2: 15’Hướng dẫn viết vào vở:***  - Nêu yêu cầu viết  - Nhắc học sinh về tư thế ngồi viết, cách viết các con chữ và câu ứng dụng đúng mẫu.  ***-*** Chấm chữa bài  ***3. Hoạt động nối tiếp:1’***  - Giáo viên nhận xét đánh giá | - Hai em lên bảng viết : Phan Bội Châu  - Lớp viết vào bảng con.  - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu.  - Các chữ hoa có trong bài: Q, T, B.  - Lớp theo dõi giáo viên và cùng thực hiện viết vào bảng con.  - Một học sinh đọc từ ứng dụng: *Quang Trung.*  - Lắng nghe.  - Luyện viết từ ứng dụng vào bảng con.  - 1HS đọc câu ứng dụng:*.*  + Tả về cảnh đẹp bình dị của một miền quê.  - Lớp thực hành viết trên bảng con: *Quê, Bên.*  - Lớp thực hành viết vào vở theo hướng dẫn của giáo viên  HSviết tất cả các dòng trong vở  - Nêu lại cách viết hoa chữ Q, T. |

**CHÍNH TẢ (Nghe – viết):**

**NGƯỜI SÁNG TÁC QUỐC CA VIỆT NAM**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Nghe – viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

***- Kĩ năng:***Làm đúng BT(2) b hoặc BT (3) b

***-Thái độ*:** Rèn chữ viết

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Ảnh của nhạc sĩ Văn Cao. 3 tờ phiếu viết nội dung bài tập 2b. Bút dạ + 3 tờ giấy viết nội dung bài tập 3b.

***- Học sinh:*** SGK, bảng con

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:***- Yêu cầu 2HS viết ở bảng lớp, cả lớp viết vào bảng con 4 từ có vần ut và 4 từ có vần uc.  - Nhận xét đánh giá chung.  ***- Giới thiệu bài***  ***1. HĐ 1: Hướng dẫn nghe viết :20’***  \* *Hướng dẫn chuẩn bị:*  - Đọc bài chính tả 1 lần.  - Yêu cầu hai em đọc lại bài cả lớp đọc thầm.  - Cho HS xem ảnh của nhạc sĩ Văn Cao.  + Những chữ nào trong bài được viết hoa?  - Yêu cầu HS luyện viết từ khó vào bảng con.  \* Đọc cho học sinh viết bài vào vở.  \* Chấm, chữa bài.  ***2. HĐ 2: Hướng dẫn làm bài tập 9’***  **Bài 2b** : - Gọi HS đọc yêu cầu của bài tập.  - Yêu cầu HS tự làm bài vào vở.  - Dán 2 tờ giấy lớn lên bảng. Mời 2 em lên bảng thi làm bài đúng nhanh và đọc lại kết quả.  - Nhận xét chốt lại lời giải đúng.  - Mời 5 - 7 học sinh đọc lại khổ thơ sau khi đã điền vần đúng.  **Bài 3b**:  - Giúp học sinh nắm vững yêu cầu đề bài.  - Dán 2 tờ phiếu lên bảng. Mời 2 nhóm làm bài dưới hình thức thi tiếp sức.  - Gọi học sinh nhìn bảng đọc lại kết quả.  - Nhận xét, bình chọn nhóm thắng cuộc.  - Yêu cầu cả lớp viết theo lời giải đúng.    ***3 Hoạt động nối tiế :1’***  - Giáo viên nhận xét đánh giá tiết học. | - 2Hs lên bảng viết.  - Cả lớp viết vào bảng con.  - Lớp lắng nghe giới thiệu bài.  - Lớp lắng nghe giáo viên đọc.  - 2 học sinh đọc lại bài.  - Cả lớp đọc thầm tìm hiểu nội dung bài.  + Viết hoa chữ đầu tên bài, các chữ đầu câu, tên riêng: Văn Cao, Việt Nam.  - Cả lớp viết từ khó vào bảng con: *Tiên quân ca, Nam Cao, Việt Nam …*  - Cả lớp nghe và viết bài vào vở.  - Nghe và tự sửa lỗi bằng bút chì.  - 2 em đọc yêu cầu bài.  - Học sinh làm vào vở.  - Hai học sinh lên bảng thi làm bài.  - Cả lớp nhận xét, bình chọn bạn thắng cuộc.  - 1 số em đọc lại khổ thơ. Cả lớp sửa bài theo lời giải đúng.  Điền các vần : **- ut – ut - uc**    - 2HS đọc yêu cầu bài: Đặt câu để phân biệt trúc - trút; lụt - lục.  - 2 nhóm lên bảng thi làm bài.  - Cả lớp nhận xét bình chọn nhóm thắng cuộc.  - Cả lớp làm bài vào vở theo lời giải đúng.  ***+*** *Cây trúc này rất đẹp.*  *+ Ba thở phào nhẹ nhõm vì trút được gánh nặng.*  ***+*** *Vùng này đang lụt nặng.*  *+ Bé Hoa lục tung đồ đạc.* |

**TOÁN**:

**CHIA SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (TIẾP THEO)**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết chia số có 4 chữ số cho số co 1 chữ số (trường hợp có dư với thương có 4 chữ số và 3 chữ số).

***- Kĩ năng:*** Vận dụng phép chia để làm tính và giải bài toán.

***- Thái độ*:** Giáo dục HS chăm học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:***Các hình tam giác như hình bài 3

***- Học sinh:***SGK

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Bài cũ :***Đặt tính rồi tính: 4862 : 2 2896 : 4  - Nhận xét đánh giá.  ***- Giới thiệu bài:***  **1. HĐ 1: 12’** *Hướng dẫn phép chia 9365 : 3***.**  - Giáo viên ghi lên bảng phép chia :  9365 : 3 = ?  - Yêu cầu HS đặt tính và tính trên nháp.  - Gọi 1HS lên bảng thực hiện, nêu cách thực hiện.  - GV nhận xét và ghi lên bảng như SGK.  \**Hướng dẫn phép chia 2249 : 4.*  - Giáo viên ghi bảng : 2249 : 4 = ?  - Yêu cầu HS đặt tính và tính tương tự như ví dụ 1.  ***2. HĐ2: Luyện tập:17’***  **Bài 1**: - Gọi học sinh nêu bài tập 1.  - Yêu cầu học sinh thực hiện vào vở.  - Mời 3HS lên bảng thực hiện.  - Giáo viên nhận xét chữa bài.  **Bài 2:** - Gọi học sinh đọc bài toán.  - Hướng dẫn HS phân tích bài toán.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở.  - Chấm vở 1 số em, nhận xét chữa bài.  **Bài 3:** - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập 3.  - Yêu cầu cả lớp tự xếp hình theo mẫu.  - Mời 1HS lên bảng xếp hình.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  ***3. Hoạt động nối tiếp:1’***  - Nhận xét đánh giá tiết học. | - Hai em lên bảng làm bài.  - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  - Lớp theo dõi giới thiệu  - cả lớp thực hiện trên nháp.  - 1HS lên bảng thực hiện chia, lớp bổ sung:  9365 : 3 = 3121 (dư 2)  - 3 em nhắc lại cách thực hiện: Đặt tính và thực hiện chia từ trái sang phải hoặc từ hàng cao nhất đến hàng thấp nhất. Mỗi lần chia đều thực hiện chia – nhân – trừ.  - Một học sinh đứng tại chỗ nêu cách làm.  - Hai học sinh nêu lại cách chia.  - Một học sinh nêu yêu cầu đề bài 1.  - Cả lớp thực hiện làm vào vở.  - Ba học sinh lên bảng thực hiện, lớp bổ sung.    - Một em đọc bài toán.  - Cả lớp cùng GV phân tích bài toán.  - Tự làm bài vào vở.  - Một học sinh lên bảng giải bài, cả lớp nhận xét chữa bài:  ***Giải :***  1250 : 4 = 312 (dư 2 )  ***ĐS: 312 xe, dư 2 bánh xe***  - 1 em nêu yêu cầu bài.  - Lớp thực hiện xếp các hình tam giác tạo thành một hình 6 mặt theo mẫu.  - Một học sinh lên bảng xếp.  - Cả lớp theo dõi nhận xét.  - Vài học sinh nhắc lại nội dung bài. |

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI** :

**LÁ CÂY**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết được cấu tạo ngoài của lá cây.

***- Kĩ năng:*** Biết được sự đa dạng về hình dạng, độ lớn và màu sắc của lá cây.

***- Thái độ*:** Yêu thích khám phá

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Các hình trong sách trang 86, 87

***- Học sinh:*** Giấy khổ A0 và băng keo. Sưu tầm các lá cây khác nhau.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:***  + Nêu chức năng của rễ cây?  + Một số rễ cây được dùng để làm gì?  - Nhận xét đánh giá.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1 Hoạt động 1: 14’*** *Thảo luận nhóm* ***.***  ***Bước 1 :*** Thảo luận theo cặp  - Yêu cầu quan sát các bức tranh 1, 2, 3, 4 trang 86 và 87 và các lá sưu tầm được nói cho nhau nghe và mô tả về màu sắc, hình dạng kích thước của những lá quan sát được.  - Hãy chỉ đâu là cuống lá phiến lá …?  ***Bước 2 :*** *Làm việc cả lớp*  - Mời một số em đại diện một số cặp lên trình bày về màu sắc, hình dạng và chỉ ra từng bộ phận của lá.  - GV kết luận: sách giáo khoa.  ***2 Hoạt động 2: 15’*** *Làm việc với vật thật.*  ***Bước 1:*** - Chia lớp thành 3 nhóm.  - Phát cho mỗi nhóm một tờ giấy A0  và băng dính.  - Yêu cầu hai nhóm dùng băng keo gắn các loại lá cây có hình kích thước và hình dạng tương tự nhau lên tờ giấy A0 rồi viết lời ghi chú bên dưới các loại lá.  ***Bước 2:*** - Mời lần lượt các thành viên chỉ vào bảng và giới thiệu trước lớp về đặc điểm tên gọi từng loại lá.  - Khen ngợi các nhóm sưu tầm được nhiều và giới thiệu đúng.  ***3. Hoạt động nối tiếp: 1’***  Nhận xét tiết học | - 2HS trả lời câu hỏi theo yêu cầu của GV.  - Lớp theo dõi.  - HS thảo luận theo cặp.  - Một số em đại diện các cặp lần lượt lên mô tả về hình dáng, màu sắc, chỉ ra từng bộ phận lá cây.  - Lớp lắng nghe và nhận xét bổ sung nếu có  - Các nhóm thảo luận rồi dán các loại lá cây mà nhóm sưu tầm được vào tờ giấy A0  và ghi tên chú thích về đặc điểm của từng loại lá vào phía dưới các lá cây vừa gắn.  - Từng nhóm cử đại diện lên giới thiệu cho lớp nghe.  - Lớp theo dõi bình chọn nhóm thắng cuộc.  - Hai em nhắc lại nội dung bài học. |

**RÈN TIẾNG VIỆT**

**RÈN CHÍNH TẢ: Nghe - viết:** **NGHE NHẠC.**

**I.** **Mục tiêu:**

- Nghe - viết đúng bài CT, trình bày đúng khổ thơ, dòng thơ 4 chữ. Mắc không quá 5 lỗi trong bài

- Làm đúng BT (2) a/b

**-** Rèn tính cẩn thận, rèn chữ giữ vở

**II. Đồ dùng dạy học:**

-Bảng phụ ghi sẵn bài thơ. .

-Viết nội dung bài tập 2b, 3b

**III.** **Các hoạt động dạy học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. Khởi động**  -Gọi 2 em lên bảng.  -Nhận xét  **II. Bài mới:**  **1.Giới thiệu bài**  **2. Hướng dẫn nghe viết**:  - Đọc bài thơ  H:Bài thơ kể chuyện gì?  -Hướng dẫn học sinh viết bảng con.  **3. Viết vở**:  - Đọc từng câu cho học sinh viết  - Theo dõi, uốn nắn.  **4. Chấm, chữa bài:**  - Đọc và hướng dẫn chữa bài.  - Chấm bài, nhận xét.  **5.Hướng dẫn làm bài tập**  +Bài 2b  -Nhận xét, chốt lời giải đúng:ông bụt - bục gỗ - chim cút – hoa cúc.  +Bài 3b: Đính 2 tờ phiếu  **III. Củng cố, dặn dò**:  -Chữa lỗi sai 1 chữ 1 dòng. | -2 em viết: tập dượt, dược sĩ, ướt áo, mong ước.  -2 em đọc lại .  -Bé Cường thích âm nhạc.  -Viết bảng con:mải miết, bỗng, giẫm, réo rắc, trong veo.  -Nghe, viết vào vở.  -Chữa lỗi bằng bút chì.  -1 em đọc yêu cầu  -Làm vào vở.  -2 em lên bảng làm bài.  -Nhận xét  - 2 nhóm thi tiếp sức. |

**ĐỌC SÁCH**

**Bài 4: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu về VH phong tục của**

**dân tộc thiểu số VN qua kho tàng truyện dân gian của dân tộc thiểu số**

**I. Mục tiêu:** :

- Giúp HS học được những phong tục tập quán, truyền thống, văn hóa của dân tộc thiểu số.

- Giúp HS hiểu, biết chia sẻ với những người bạn dân tộc thiểu số trong trường hay trong cộng đồng địa phương.

- Học sinh biết tôn trọng những nét đẹp mang bản sắc riêng của dân tộc thiểu số và tình đoàn kết ruột thịt giữa các dân tộc.

**II. Đồ dùng dạy học:**

Sách “Hũ bạc của người cha”

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| \* **Hoạt động khởi động:** Trò chơi “Đối mặt”  + Cho HS tập hợp đứng thành vòng tròn.  + GV chỉ lần lượt từng em  + Chốt ý, nhận xét và chuyển ý vào phần đọc.  - Chủ điếm tháng này là gì?  - Giới thiệu truyện sẽ đọc.  - Cho HS quan sát bìa của truyện.  **\* Hoạt động:** Đọc truyện “Hũ bạc của ngưới cha”  -Đến từng nhóm theo dõi tốc độ đọc, dừng lại hỏi ở một số tình tiết quan trọng để HS đoán những gì xảy ra tiếp sau đó.  - Yêu cầu học sinh trình bày, tóm ý và nêu thêm một số nội dung qua các nội dung HS trình bày.  + Câu chuyện khuyên ta điều gì?  \* **Củng cố:**  **-** Dân tộc Chăm sống ở tỉnh nào?  **-** Ngoài ra em còn biết về dân tộc nào nữa?  *GDHS: Mỗi một dân tộc đều có một bản sắc riêng của họ, chúng ta phải biết tôn trọng và đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau vì tất cả chúng ta đều là dân tộc Việt Nam.*  **\* Dặn dò**  Các em chuẩn bị bài sau. | - Tập hợp thành 1 vòng tròn.  - Anh em  -Lắng nghe.  - Đại diện nhóm trình bày lại kết quả thảo luận.      - Ghi vào sổ nhật ký đọc.  - Lắng nghe. |

***Thư sáu ngày 19 tháng 2 năm 2021***

**TẬP LÀM VĂN:**

**KỂ LẠI MỘT BUỔI BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Kể được một vài nét nổi bật của buổi biểu diễn nghệ thuật theo gợi ý trong SGK.

***- Kĩ năng:*** Viết được những điều đã kể thành một đoạn văn ngắn (khoảng 7 câu).

***- Thái độ*:** Yêu thích nghệ thuật

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh ảnh về các loại hình nghệ thuật của HS trong trường; Bảng lớp viết các gợi ý cho bài kể.

***- Học sinh: SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:***  - Gọi hai học sinh đọc bài viết về một người lao động trí óc (tiết TLV tuần 22)  - Nhận xét  ***- Giới thiệu bài :***  ***1. HĐ 1:***  ***Hướng dẫn làm bài tập:***  ***Bài 1:14’*** - Treo bảng phụ ghi nội dung yêu cầu bài tập: Hãy kể về một buổi biểu diễn văn nghệ ở trường của em.Gọi 1 học sinh đọc yêu cầu bài tập và gợi ý.  - Mời một em kể mẫu (trả lời theo các gợi ý)  - Yêu cầu lần lượt nói về một buổi biểu diễn nghệ thuật mà em chọn để kể theo gợi ý.  - Mời 1 số học sinh thi kể trước lớp.  - Lắng nghe và nhận xét từng em.  **Bài tập 2: 15’**  - Gọi 1em đọc yêu cầu của bài.  - Hướng dẫn học sinh dựa vào những điều vừa nói để viết thành đoạn văn 7 - 10 câu nói về chủ đề đang học. Viết rõ ràng, diễn đạt thành câu.  - Mời 5 -7 học sinh đọc bài trước lớp.  - Nhận xét một số bài viết hay.  - Giáo viên thu bài học sinh về nhà chấm.  ***2. Hoạt động nối tiếp:*** 1’  - Nhận xét đánh giá tiết học. | - Hai em đọc bài viết của mình.  - Cả lớp theo dõi, nhận xét.  -Lắng nghe.  - 1 em đọc yêu cầu bài và các gợi ý, lớp đọc thầm.  - 1 em kể mẫu, lớp nhận xét bổ sung.  - HS tập kể.  - Lần lượt từng HS thi kể trước lớp.  - Cả lớp theo dõi nhận xét và bình chọn bạn nói hay nhất .  - Một học sinh đọc đề bài tập 2: Viết những điều vừa kể thành một đoạn vănva  - Cả lớp viết bài vào vở.  - Học sinh lần lượt đọc lại đoạn văn.  - Lớp theo dõi nhận xét bình chọn bạn viết tốt nhất.  - Hai em nhắc lại nội dung bài học và nêu lại ghi nhớ về làm văn. |

**TOÁN**:

**CHIA SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (TIẾP THEO)**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết chia số có 4 chữ số cho số có 1 chữ số (trường hợp có chữ số 0 ở thương).

***- Kĩ năng:*** Biết vận dụng phép chia để làm tính giải bài toán.

***- Thái độ*:** Yêu thích học toán

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên- Học sinh: SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Bài cũ :***Đặt tính rồi tính: 4267 : 2 4658 : 4  - Nhận xét.  ***- Giới thiệu bài:***  **1. HĐ 1: 12’*Hướng dẫn phép chia 4218 : 6* .**  - Giáo viên ghi lên bảng phép chia :  4218 : 6 = ?  - Yêu cầu HS đặt tính và tính trên nháp.  - Gọi 1HS lên bảng thực hiện, nêu cách thực hiện.  - GV nhận xét và ghi lên bảng như SGK.  \**Hướng dẫn phép chia 2407 : 4***.**  - Giáo viên ghi bảng : 2407 : 4 = ?  - Yêu cầu đặt tính và tính tương tự như ví dụ 1.  ***2. HĐ 2: Luyện tập:17’***  **Bài 1**: - Gọi học sinh nêu bài tập 1.  - Yêu cầu học sinh thực hiện vào vở.  - Mời 3HS lên bảng thực hiện.  - Giáo viên nhận xét chữa bài.  **Bài 2:**  - Gọi học sinh đọc bài toán.  - Hướng dẫn HS phân tích bài toán.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở.  - Chấm vở 1 số em, nhận xét chữa bài.  **Bài 3:**  - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập 3.  - Yêu cầu cả lớp tự làm bài.  - Gọi HS nêu miệng kết quả.  - Giáo viên nhận xét chốt lại lời giải đúng.  ***3 Hoạt động nối tiếp:1’***- Nhận xét đánh giá tiết học. | - Hai em lên bảng làm bài.  - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu.  - Cả lớp thực hiện trên nháp.  - 1HS lên bảng thực hiện, lớp bổ sung:  - 3 em nhắc lại cách thực hiện: Đặt tính và thực hiện chia từ trái sang phải hoặc từ hàng cao nhất đến hàng thấp nhất. Mỗi lần chia đều thực hiện chia – nhân – trừ.  - Cả lớp cùng thực hiện phép tính.  - Một học sinh đứng tại chỗ nêu cách làm, lớp theo dõi bổ sung.  Vậy 2407 : 4 = 601 ( dư 3 )  - Hai học sinh nêu lại cách chia.  - Một học sinh nêu yêu cầu đề bài 1.  - Cả lớp thực hiện làm vào vở.  - Ba học sinh lên bảng thực hiện, lớp bổ sung.    - Một em đọc bài toán.  - Cả lớp cùng GV phân tích bài toán và làm bài vào vở.  - Một học sinh lên bảng giải bài, lớp bổ sung:  ***Giải:***  Số mét đường đã sửa là :  1215: 3 = 405 (m )  Số mét đường còn phải sửa :  1215 – 405 = 810 ( m )  ***Đ/S : 810m***.  - Một em đọc yêu cầu bài: Điền Đ/S vào ô trống.  - Cả lớp thực hiện vào vở.  - Một học sinh lên bảng tính và điền.  - Lớp nhận xét sửa chữa: a) Đ ; b) S ; c) S. |

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI** :

**KHẢ NĂNG KÌ DIỆU CỦA LÁ CÂY**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Nêu được chức năng của lá cây đối với đời sống thực vật và lợi ích của lá cây đối với đời sống con người.

***- Kĩ năng:*** Kể ra ích lợi của lá cây.

***- Thái độ*: GD BVMT**

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh ảnh trong SGK trang 88, 89.

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:***- Kiểm tra 2 em.  ***- Giới thiệu bài***  ***1 Hoạt động 1: 14’* Thảo luận theo cặp**  ***Bước 1:***  - Yêu cầu từng cặp dựa vào hình 1 SGK trang 88 tự đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi của nhau.  + Trong quá trình quang hợp thì lá cây hấp thụ khí gì và thải ra khí gì?  + Quá trình quang hợp xảy ra trong điều kiện nào  + Quá trình hô hấp lá cây hấp thụ khí gì và thải ra khí gì?  + Ngoài chức năng quang hợp và hô hấp, lá cây còn có chức năng gì?  ***Bước 2:*** Làm việc cả lớp  - Mời một số cặp trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  - GV nhận xét chốt lại ý đúng.  + Vậy lá cây có có những chức năng nào?  ***2 Hoạt động 2: 15’* Thảo luận theo nhóm*.***  ***Bước 1 :***  - Yêu cầu học sinh các nhóm thảo luận dựa vào thực tế cuộc sống và hình trong sách giáo khoa trang 89 để:  *+ Nêu ích lợi của lá cây?*  + Kể tên 1 số lá cây dùng để gói bánh, làm thuốc, để ăn, làm nón, lợp nhà.  ***Bước 2:***  *-*Mời đại diện các nhóm thi kể trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương nhóm thắng cuộc.  ***3 Hoạt động nối tiếp:1’***  +***Nêu ích lợi của lá cây?***  *+* ***Lá cây có có những chức năng nào?***  **- GD BVMT** | - 2 em trả lời câu hỏi: Nêu đặc điểm của lá cây.  - Lớp theo dõi.  Làm việc theo cặp  - Lá cây khi quang hợp hấp thụ khí các bon níc và thải ra khí ô xi.  - Quá trình này xảy ra vào ban ngày.  - Ngược lại trong quá trình hô hấp lá cây hấp thụ khí ô - xi và thải ra các bon - níc, quá trình này xảy ra vào ban đêm.  + Ngoài ra lá cây còn tham gia vào việc thoát hơi nước.  - Lần lượt một số cặp trình bày trước lớp.  - Cả lớp nhận xét bổ sung.  - Các nhóm thảo luận.  - Đại diện nhóm lên trình bày, các nhóm khác bổ sung: Lá cây để ăn, làm thuốc, gói bánh, gói hàng, làm nón, lợp nhà, làm phân bón, cung cấp ô xi trong quá trình quang hợp …  - Cả lớp theo dõi bình chọn nhóm thắng cuộc.  - Hai học sinh nhắc lại nội dung bài học. |

***Sinh hoạt lớp***

**I. Mục tiêu:**

+ Đánh giá hoạt động để biết ưu, khuyết điểm.

- Nắm kế hoạch tuần tới.

+ Rèn kỹ năng nói, nhận xét, rèn tính tự giác, mạnh dạn, tự tin.

+ Giáo dục tinh thần đoàn kết, có ý thức xây dựng nề nếp tốt.

**II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| \* Ổn định:  **Hoạt động 1**: ***Nhận xét hoạt động tuần qua***  - Nhận xét chung: Nêu ưu điểm nổi bật để phát huy, động viên các em có cố gắng.  - Tuyên dương các cá nhân, tổ có hoạt động tốt.  **Hoạt động 2**: ***Nêu kế hoạch tuần*** ***tới***  - Học bình thường.  - Phát động phong trào: Vở sạch chữ đẹp HKII  - Kiểm tra vệ sinh cá nhân.  - Tiếp tục củng cố nề nếp.  - Giúp các bạn chưa hoàn thành học tốt.  \*Tham gia văn nghệ  ***\*Nhận xét, dặn dò:***  -Thực hiện đầy đủ theo kế hoạch. | - Hát  - Lần lượt các tổ trưởng nhận xét hoạt động của tổ trong tuần qua.  + Học tập  + Chuyên cần.  + Lao động, vệ sinh.  + Các công tác khác.  - Các tổ khác bổ sung  + Lớp trưởng nhận xét.  - Lớp bình bầu :  + Cá nhân xuất sắc:  + Cá nhân tiến bộ:  + Tổ xuất sắc:  - Lắng nghe.  - Phân công các bạn giúp đỡ.  -Tham gia múa, hát, trò chơi theo chủ điểm. |

**III. Bổ sung:**